

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2024/HS-ST

Ngày: 17-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Công Nhận

- Bà Phạm Thị Hoan

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 17/12/2024 tại trụ sở nhà văn hoá khu Xuân An, thị trấn Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Toà án nhân dân (viết tắt là TAND) huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2024/TLST-HS ngày 25/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST-HS ngày 15/11/2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 76a/2024/HSST-QĐ ngày 28/11/2024 đối với bị cáo:

- **BÙI NHƯ TH**, sinh năm 1991 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Đ H, xã H L, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Như Ch và bà Trần Thị H; có vợ là Lê Thị H1 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 110/2024/HSST ngày 31/7/2024, Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Quyết định Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 162/QĐ-UBND ngày 25/2/2021 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/10/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Chi- trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Bùi Như Ch, sinh năm 1971 (có mặt) và bà Trần Thị H, sinh năm 1972 (vắng mặt). Điều cư trú: Thôn Đ H, xã H L, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Bị hại: Chị Bùi Thị H1, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Đ Ph, xã T A, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Bùi Như Ch (có mặt)

+ Bà Trần Thị H2;

+ Chị Lê Thị H3;

+ Ông Bùi Như Kh;

+ Bà Lê Thị Th;

+ Ông Bùi Như T;

+ Ông Bùi Như V.

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần có phương tiện để đi chơi, BÙI NHƯ TH nảy sinh ý định cướp xe máy của người đi đường. Khoảng 07 giờ ngày 16/7/2024, Th vào bếp của gia đình lấy 01 con dao phay bằng sắt dài 30cm, một lưỡi, đầu tù để vào túi nilon màu đen kích thước 37x 60cm, đi bộ đến khu vực đường liên xã Hồng Lạc- Tân Việt để thực hiện. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực đường trên, Th thấy chị Bùi Thị H1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, BKS: 34B3-902.08, bên trong hộp đựng đồ phía trước bên trái xe có để 01 điện thoại di động Iphone 8 plus gắn sim số 0987.110.798. Th vẫy tay hỏi đi nhờ xe, chị H1 đồng ý. Khi đi đến khu vực đoạn đường bê tông thuộc thôn Đồng Hới, xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, Th lấy dao từ trong túi nilon ra dơ trước mặt chị H1 nói “chị xuống xe”. Chị H1 sợ hãi xuống xe, Th ngồi lên xe điều khiển xe bỏ chạy theo đường tỉnh lộ 390B đi hướng huyện Nam Sách. Chị H1 đuổi theo hô “cướp, cướp”, trình báo cơ quan Công an. Do Th không đội mũ bảo hiểm, khi điều khiển xe đến khu vực đường gom thuộc khu Linh Quang, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương do không đội mũ bảo hiểm, sợ hãi nên Th không dám tiếp tục điều khiển xe, bỏ xe lại, điện thoại có mặt khẩu không thể sử dụng được nên Th vứt điện thoại tại khu vực rãnh nước. Sau đó, Th tiếp tục cầm dao đi đến khu vực xã Đồng Lạc,

huyện Nam Sách thì gặp lực lượng công an, bị cáo khai nhận hành vi vi phạm, giao nộp con dao có đặc điểm nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 22/07/2024 của Hội đồng định giá tài sản, kết luận: 01 chiếc xe máy Honda Vission, màu đỏ, BKS 34B3-902.08, số máy JF66E0584619, số khung 5814GY847869 tại thời điểm ngày 16/7/2024 trị giá 15.500.000đ; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đỏ, imei353010098595541, gắn thẻ sim số 0987110798 tại thời điểm ngày 16/7/2024 trị giá 1.800.000đ.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 265/KLGĐ ngày 30/9/2024 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng BÙI NHƯ TH có bệnh rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy mức độ vừa. Tại các thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKSND-TH ngày 24/10/2024, VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố BÙI NHƯ TH về tội Cướp tài sản, theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, s, p, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt từ 06 năm 6 tháng tù đến 7 năm tù.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX): Tuyên bố bị cáo BÙI NHƯ TH phạm tội Cướp tài sản. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s, p, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Xử phạt 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/10/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại nhận lại tài sản, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao bằng sắt dài 30cm, có một lưỡi, đầu tù, cán dao bằng sắt, 01 túi nilon màu đen, kích thước 37x 60cm là công cụ và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu huỷ. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; VKSND huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về chứng cứ xác định bị cáo Th có tội và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác trong vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 h 30 phút ngày 16/7/2024 tại khu vực đường thôn Đồng Hới, xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, Th đã có hành vi sử dụng dao đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc, chiếm đoạt tài sản của chị Bùi Thị H1 01 chiếc máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, BKS 34B3- 902.08; trên xe 01 điện thoại Iphone 8plus màu đỏ, gắn thẻ sim số 0987110798, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 17.300.000đ.

Bị cáo sử dụng phương tiện nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của bị hại; gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định: Bị cáo là người nhân thân xấu. Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải. Mặt khác bị cáo là người khuyết tật đặc biệt nặng; bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, p, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người khuyết tật đặc biệt nặng. Vì vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị cáo chiếm đoạt, tự nguyện không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng là 01 con dao bằng sắt dài 30cm, có một lưỡi, đầu tù, cán dao bằng sắt, 01 túi nilon màu đen, kích thước 37x 60cm là công cụ và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy

theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên bị cáo là người khuyết tật đặc biệt nặng nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, như theo quy định Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về các vấn đề khác:

- Ông Bùi Như Ch, bà Trần Thị H2 không biết bị cáo sử dụng dao vào việc phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s, p, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. đối với bị cáo BÙI NHƯ TH.

1. **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo BÙI NHƯ TH phạm tội Cướp tài sản.

2. **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo BÙI NHƯ TH 07 (bảy) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/10/2024.

3. **Về xử lý vật chứng:** Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao bằng sắt dài 30cm, có một lưỡi, đầu tù, cán dao bằng sắt, 01 túi nilon màu đen, kích thước 37x 60cm.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. **Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Hải Dương;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án & bộ phận lưu trữ.

Nguyễn Thị Hằng